

TRẺ EM BỊ BẠO LỰC – CƠ CHẾ BẢO VỆ, CHẾ TÀI XỬ LÝ NHƯ THẾ NÀO!

Cháu K là con ruột của anh N và chị H. Thời gian gần đây, hôn nhân của gia đình không được hạnh phúc, anh N thường xuyên uống rượu, cờ bạc bê tha rồi về chửi mắng, lăng mạ vợ con. Vì thế chị H đã làm đơn và được Tòa án cho ly hôn. Sau khi ly hôn, K sống cùng với bố. Đến năm sau, anh N kết hôn (với chị T) và đưa cháu K. (đang học lớp 2) về sống trọ cùng với người vợ mới. Một thời gian sau, lấy lý do điều kiện gia đình khó khăn, thu nhập thấp không thể cho con tiếp tục đi học, anh N đã cho cháu K. nghỉ học, đồng thời cách ly, không cho cháu gặp mẹ đẻ và ông bà ngoại.

Tuy là con gái nhưng K. khá nghịch ngợm, ngang bướng, cũng một phần vì ghét bố và mẹ kế nên đã nhiều lần em làm vỡ đồ đạc. Vin có đó cộng thêm xúi giục của vợ, anh N thường xuyên đánh đập con gái, mỗi lần có chút men rượu, say xỉn thì anh N ra đòn không thương tiếc. Nhiều lần K bị bố dùng muôi múc canh bằng inox đánh vào đầu; dùng mặc áo nhôm duỗi ra, cuốn băng dính tạo thành roi đánh vào người, tay, chân; dùng chân đá, đạp vào người... gây nên nhiều vết thương. Trung bình, cứ 1 tuần, cháu K. lại nhận một đến hai trận đòn từ bố đẻ.

Ngoài ra, K phải thường xuyên ở nhà một mình, tự nấu ăn. Bố và mẹ kế đi từ sáng đến tối mịt mới về, nhưng không cho cháu đi ra ngoài, bỏ mặc cháu nằm ngủ dưới nền nhà; buổi tối không cho ăn cùng mà bắt ăn mỳ tôm, cơm nguội... Một lần gần đây, khi đi làm về, anh N phát hiện K tiểu tiện ở cửa phòng ngủ và đã lôi K vào góc tường, dùng chân đạp liên tiếp vào người làm cháu bị va vào tường, ghé và chảy máu đầu. Thấy chồng đánh con nhưng người vợ không hề can ngăn, tỏ ra thờ ơ, thậm chí thi thoảng còn chêm vài câu mắng nhiếc K. Thấy con bị chảy máu đầu như vậy nhưng cả hai không đưa đi viện. Sau đó một tuần, K lại bị bố đẻ và mẹ kế đánh, may lúc đó N có điện thoại nên mới dừng đánh con, nhưng trước khi ra ngoài, N có nói “tý về sẽ xử lý tiếp”. Sợ bị bố và mẹ kế về sẽ đánh tiếp, nhân lúc họ ra ngoài, K bỏ nhà bắt xe bus về với ông bà ngoại.

Cháu K. đã kể lại toàn bộ sự việc bị bố và mẹ kế đánh đập cho ông bà ngoại. Quá phần nộ trước hành vi dã man của con rể, ông ngoại đã đưa cháu K. đến cơ quan công an trình báo sự việc. Nghe tin, vợ chồng N đã bỏ trốn nhưng sau đó họ đã ra đầu thú.

Kết quả điều tra, công an xác định cháu K có tổng cộng 4 vết thương vùng đỉnh đầu và khoảng hơn 60 vết sẹo khắp cơ thể; đặc biệt cháu bị gãy 5 xương sườn...

N và T đã vi phạm những quy định nào của Luật Trẻ em?

Luật trẻ em năm 2016 (khoản 3 Điều 6) quy định “bạo lực trẻ em là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về

thể chất, tinh thần của trẻ em”. Theo đó, hành vi của người cha trong câu chuyện này là hành vi bạo lực trẻ em. Việc cha để đánh đập con, đặc biệt là con nhỏ, trẻ em bằng hành động dã man, nguy hiểm như dùng chân đạp vào đầu, mặt, dùng những vật dụng khác có tính tổn thương và sát thương cao (muôi bằng inox, móc áo bằng thép) để đánh con theo kiểu “dạy dỗ” con là việc làm vô nhân đạo, vi phạm pháp luật. Đây là hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Luật trẻ em năm 2016.

Hành vi của N và T trong câu chuyện nêu trên đã vi phạm nghiêm trọng các quyền của trẻ em, cụ thể như sau:

- Quyền sống: Trẻ em có quyền được bảo vệ tính mạng, được bảo đảm tốt nhất các Điều kiện sống và phát triển (Điều 12).

- Quyền được chăm sóc sức khỏe: Trẻ em có quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe, được ưu tiên tiếp cận, sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh (Điều 14).

- Quyền được chăm sóc và nuôi dưỡng: Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện (Điều 15).

- Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu: Trẻ em có quyền được giáo dục, học tập để phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng của bản thân; trẻ em được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục; được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo, phát minh (Điều 16)

- Quyền vui chơi, giải trí: Trẻ em có quyền vui chơi, giải trí; được bình đẳng về cơ hội tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch phù hợp với độ tuổi (Điều 17).

- Quyền được đoàn tụ, liên hệ, tiếp xúc với cha mẹ (Điều 23).

- Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc: Trẻ em có quyền được bảo vệ dưới mọi hình thức để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc làm tổn hại đến sự phát triển toàn diện của trẻ em (Điều 24).

Hành vi của N và T bị xử lý như thế nào?

Hành vi hành hạ, ngược đãi con mình trong một thời gian dài của N và T, không chỉ gây tổn hại lớn về sức khỏe mà còn tổn thương nặng nề về tâm lý đứa trẻ. Hành vi này không những vi phạm nghiêm trọng pháp luật mà còn gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng xấu đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống đạo lý của gia đình và xã hội Việt Nam. N và T có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với 02 tội danh: Tội cố ý gây thương tích (Điều 134), Tội hành hạ người khác (Điều 140) quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng

thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

e) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ.

Điều 140. Tội hành hạ người khác

1. Người nào đối xử tàn ác hoặc làm nhục người lệ thuộc mình nếu không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 185 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 03 năm:

a) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

b) Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân 11% trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên.

Ai có trách nhiệm thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em?

Khoản 1 Điều 51 Luật trẻ em năm 2016 quy định: “Cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình, cá nhân có trách nhiệm thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em, trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi đến cơ quan có thẩm quyền.”

Như vậy bất kỳ tổ chức, cá nhân, công dân nào khi phát hiện hành vi bạo hành, xâm hại và ngược đãi trẻ em xảy ra phải tố giác, đấu tranh lên án, thông báo ngay các cấp chính quyền để xử lý kịp thời.

Thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em ở đâu?

Khoản 2, khoản 3 Điều 51 Luật Trẻ em năm 2016 quy định:

- Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan Công an các cấp và Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác; phối hợp xác minh, đánh giá, điều tra về hành vi xâm hại, tình trạng mất an toàn hoặc gây tổn hại, mức độ nguy cơ gây tổn hại đối với trẻ em.

- Chính phủ thiết lập tổng đài điện thoại quốc gia thường trực để tiếp nhận, xử lý thông tin, thông báo, tố giác nguy cơ, hành vi xâm hại trẻ em; quy định quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin, thông báo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em (**Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em, số điện thoại 111**).

(Văn bản sử dụng: Luật trẻ em năm 2016, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được hiểu là BLHS số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 – theo điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14)).

KHOE THÀNH TÍCH CỦA CON TRÊN MẠNG XÃ HỘI

– LỢI BẤT CẬP HẠI

M.A là học sinh lớp 8 của một trường điểm THCS trên địa bàn thành phố. Vốn thông minh, ngoan ngoãn, lại chăm chỉ học tập nên kết quả học tập kì I năm học vừa rồi của M.A rất cao. Điểm tổng kết các môn đều đạt loại giỏi. Riêng Ngoại ngữ, Toán, Lý, Hóa, em còn đạt điểm 10 và được các thầy cô khen ngợi. Nghe cô chủ nhiệm thông báo kết quả học tập, M.A rất vui, chiều đi học về, em đã háo hức khoe với bố mẹ. Để chúc mừng kết quả học tập của con gái, bố mẹ M.A đưa em đi ăn tối ở nhà hàng, sau đó cả nhà đi xem phim.

Tự hào về thành tích học tập của con gái, sau khi về nhà, mẹ M.A đã đăng ảnh đi chơi của gia đình và cả ảnh về bảng điểm của M.A lên trang facebook cá nhân kèm theo dòng chú thích: “Niềm tự hào của gia đình tôi”.

Ngay sau đó, có rất nhiều người vào “like” và “comment” chúc mừng, khen ngợi kết quả học tập của M.A. Nhưng cũng có nhiều bình luận cho rằng đây là điểm không, thành tích ảo. Trong số những tài khoản đó có cả các phụ huynh học sinh trong trường của M.A. Ở trường, khi các bạn biết chuyện đã trêu trọc, nói rằng M.A không bình thường, thích sống ảo. Vốn nhạy cảm nên khi nghe các bạn nói như vậy, M.A rất buồn, nhiều lúc em còn nghĩ đến việc bỏ học vì cảm thấy xấu hổ. Thấy con gái có tâm trạng không vui, mẹ M.A đã gắng hỏi và em đã tâm sự với mẹ và yêu cầu mẹ gỡ bức ảnh xuống.

Việc đăng bảng điểm của con lên mạng xã hội có vi phạm pháp luật?

Theo quy định tại Điều 21 Luật trẻ em năm 2016 thì: Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em. Trẻ em được pháp luật bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác; được bảo vệ và chống lại sự can thiệp trái pháp luật đối với thông tin riêng tư.

Ngày 9/5/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2017/NĐ-CP, có hiệu lực từ ngày 1/7/2017, quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em năm 2016. Tại Điều 33 Nghị định này đã giải thích thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em bao gồm các thông tin về *tên, tuổi; đặc điểm nhận dạng cá nhân; thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong bệnh án; hình ảnh cá nhân; thông tin về các thành viên trong gia đình, người chăm sóc trẻ em; tài sản cá nhân; số điện thoại; địa chỉ thư tín cá nhân; địa chỉ, thông tin về nơi ở, quê quán; địa chỉ, thông tin về trường, lớp, kết quả học tập và các mối quan hệ bạn bè của trẻ em; thông tin về dịch vụ cung cấp cho cá nhân trẻ em.*

Theo quy định tại khoản 7 Điều 6 Luật trẻ em quy định hành vi “*Công bố, tiết lộ thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em mà không được sự đồng ý của trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên và của cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em*” là một trong những hành vi bị nghiêm cấm.

Bên cạnh đó, Luật An ninh mạng năm 2018 cũng quy định trẻ em có quyền được bảo vệ, tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động xã hội, vui chơi, giải trí, giữ bí mật cá nhân, đời sống riêng tư và các quyền khác khi tham gia trên không gian mạng.

Căn cứ các quy định nêu trên, việc mẹ M.A đăng kết quả học tập của M.A lên mạng xã hội mà chưa có sự đồng ý của em là hành vi bị nghiêm cấm, vi phạm Luật trẻ em và quyền của trẻ em theo Luật An ninh mạng.

Hệ lụy từ việc đưa hình ảnh, thông tin cá nhân của con lên mạng xã hội?

Việc cha mẹ đăng thành tích học tập, ảnh, thông tin khác có tính bí mật đời tư của con em mình lên mạng xã hội có thể xảy ra hậu quả khó lường, theo hướng không tích cực. Trường hợp của em M.A trong câu chuyện này là ví dụ, vì chưa có sự đồng ý của em nhưng mẹ đã đăng kết quả học tập lên mạng, và em đã bị các bạn trêu chọc, mỉa mai, gây tác động tới tâm lý, dẫn đến em muốn bỏ học. Trẻ em rất nhạy cảm, thường suy nghĩ chưa đầy đủ, chưa chín chắn, hay xấu hổ nên có thể dễ bị tổn thương. Những em không có thành tích gì đáng kể sẽ cảm thấy tủi thân, yếm thế vì thua bạn kém bè. Những em có nhiều thành tích rất dễ nảy sinh tâm lý tự mãn, kiêu kỳ, rất bất lợi trong việc hình thành nhân cách các em.

Ngoài tác động tâm lý, xã hội tới con trẻ, về góc độ pháp lý, hành vi của người mẹ đã vi phạm Luật Trẻ em và quyền được bảo vệ của trẻ em theo quy định của Luật An ninh mạng. Khi đưa hình ảnh, thông tin cá nhân của con mình lên mạng xã hội, bố mẹ thường nghĩ đây là hành động bình thường, tưởng chừng như vô hại nhưng lại tiềm ẩn rất nhiều nguy cơ mất an toàn. Nếu đưa các thông tin cá nhân về tên tuổi, địa chỉ trường học... của trẻ lên các trang mạng xã hội, kẻ xấu rất có thể lợi dụng việc đó để thực hiện hành vi phạm tội của mình như bắt cóc tống tiền, hoặc xâm hại trẻ em.

(Văn bản sử dụng: Luật trẻ em năm 2016, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 của Chính phủ quy định một số điều của Luật trẻ em).

VÉ SỐ THUỘC VỀ AI?

Chị H làm nghề bán vé số dạo. Chị có một con trai là cháu M sinh ngày 20/9/2012. M là đứa trẻ khá lanh lợi, thông minh, mới 6 tuổi đã biết tính tiền, nên những lúc M không đi học, em được mẹ đưa cho một ít vé số để đi bán dạo ở những địa điểm gần nhà. Chiều ngày 3/8/2018, M được mẹ đưa cho M 50 tờ vé số và em đã bán được 40 tờ vé số. Còn 10 tờ, không bán được M định mang về đưa mẹ. Trên đường về, M gặp ông T cùng xóm. Thương tình, ông T mua giúp M 10 tờ vé số còn lại với giá 10.000 đồng/tờ.

Chiều hôm sau có kết quả xổ số, 10 tờ vé ông T mua của M trúng giải 10 triệu. Chị H thấy vậy, liền nảy sinh ý định đòi lại 10 tờ vé của ông T. Chị gặp ông T và nói rằng: *“Thằng M nhà con nhỏ dại, nó xin vài chục tờ vé cầm bán giúp mẹ nhưng con nghe người ta nói, nhỏ tuổi như nó bán buôn là sai luật, chú Tư trả vé số cho con nghe, con trả lại chú 100 ngàn...”*. Ông T không đồng ý và cho rằng: *“Vé số là do chị H giao cho M đi bán, ông T mua vé số của H đã trả tiền đầy đủ, không thiếu nợ. Vé số có trúng thưởng hay không trúng thưởng đều thuộc quyền sở hữu của ông”*. Ông nhất quyết không trả lại vé số cho chị M. Chị M sau đó đã khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố giao dịch giữa ông T và M vô hiệu.

Vé số thuộc về ai?

Việc xác định hiệu lực của một giao dịch dân sự do người chưa thành niên thực hiện phụ thuộc vào độ tuổi của người chưa thành niên tại thời điểm thực hiện và tính chất của giao dịch.

Điều 21 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

- “1. Người chưa thành niên là người chưa đủ 18 tuổi
2. *Giao dịch dân sự của người chưa đủ sáu tuổi do người đại diện theo pháp luật của người đó xác lập, thực hiện.*
3. *Người từ đủ sáu tuổi đến chưa đủ mười lăm tuổi khi xác lập, thực hiện giao dịch dân sự phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý, trừ giao dịch dân sự phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày phù hợp với lứa tuổi.*
4. *Người từ đủ mười lăm tuổi đến chưa đủ mười tám tuổi tự mình xác lập, thực hiện giao dịch dân sự, trừ giao dịch dân sự liên quan đến bất động sản, động sản phải đăng ký và giao dịch dân sự khác theo quy định của luật phải được người đại diện theo pháp luật đồng ý.”*

M sinh ngày 20/9/2012, như vậy tính tới thời điểm thực hiện giao dịch mua bán vé số giữa ông và M (ngày 3/8/2018), M chưa đủ 6 tuổi. M được coi là không có năng lực hành vi dân sự, mọi giao dịch dân sự của M phải do người đại diện của bé thực hiện (trường hợp này có thể là chị H – mẹ M). Khi đó, giao dịch dân sự về mua bán vé số giữa M và ông T sẽ bị vô hiệu theo quy định tại Điều 125 Bộ luật dân sự 2015:

"Khi giao dịch dân sự do người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự xác lập, thực hiện thì theo yêu cầu của người đại diện của người đó, Tòa án tuyên bố giao dịch đó vô hiệu nếu theo quy định của pháp luật giao dịch này phải do người đại diện của họ xác lập, thực hiện hoặc đồng ý."

Theo quy định này, trong câu chuyện nêu trên, ông T có thể phải hoàn trả lại vé cho chị H và chị H có nghĩa vụ hoàn trả lại khoản tiền mà ông T đã mua vé theo quy định tại Điều 131 Bộ luật dân sự 2015. Theo đó, hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu được giải quyết: *"Khi giao dịch dân sự vô hiệu thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau những gì đã nhận. Trường hợp không thể hoàn trả được bằng hiện vật thì trị giá thành tiền để hoàn trả. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường."*

Có trường hợp nào giao dịch của người chưa đủ 6 tuổi không bị vô hiệu?

Khoản 2 Điều 125 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định các giao dịch do người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự xác lập, thực hiện không bị vô hiệu trong trường hợp sau đây:

- Giao dịch dân sự của người chưa đủ sáu tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu hàng ngày của người đó;
- Giao dịch dân sự chỉ làm phát sinh quyền hoặc chỉ miễn trừ nghĩa vụ cho người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự với người đã xác lập, thực hiện giao dịch với họ;
- Giao dịch dân sự được người xác lập giao dịch thừa nhận hiệu lực sau khi đã thành niên hoặc sau khi khôi phục năng lực hành vi dân sự.

(Văn bản sử dụng: Bộ luật dân sự năm 2015)

AI PHẢI BỒI THƯỜNG?

Khoảng 19 giờ 30 ngày 8/11/2018, Q chạy xe máy hiệu Exciter chở theo một người bạn vào quán cà phê của bà S. Khi vào quán, nhân viên của quán cà phê ra chỉ dẫn anh Q đậu xe vào nơi quy định.

Tại đây, Q cùng bạn uống cà phê và ngồi nói chuyện đến khoảng 21 giờ thì có thêm hai người bạn khác đến ngồi chung. Bốn người uống cà phê đến 22 giờ thì ra về.

Khi ra về, không thấy xe của mình đâu, Q và bạn tìm nhân viên giữ xe ban nãy để hỏi thì không thấy anh này. Người giữ xe lúc này là một người khác. Khi Q hỏi thì người này nói mới nhận ca nên không biết. Q và bà S đã gọi cho nhân viên giữ xe lúc đầu quay lại và cùng đến công an phường trình bày sự việc. Nhân viên giữ xe cũng xác nhận có việc Q và bạn đi xe máy đến uống cà phê. Q vẫn còn giữ giấy đăng ký xe mang tên Q và chìa khóa xe. Q cho rằng, khi Q vào quán uống cà phê thì nhà hàng phải có trách nhiệm trông giữ xe cho khách. Do nhân viên quán sơ hở, mất cảnh giác nên kẻ gian đã đột nhập và lấy mất xe máy của Q. Do đó, Q yêu cầu chủ quán cà phê phải có trách nhiệm bồi thường chiếc xe bị mất.

Bà S – chủ quán cà phê cho rằng, nhân viên chuyên làm nhiệm vụ trông, dắt xe cho khách. Việc nhân viên giữ xe sơ hở, làm mất xe của khách thì nhân viên đó phải có trách nhiệm bồi thường chưa không thuộc về trách nhiệm của bà.

Q có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe máy bị mất?

Điều 554 Bộ luật dân sự 2015 đã quy định: “*Hợp đồng gửi giữ tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên gửi nhận tài sản của bên gửi để bảo quản và trả lại chính tài sản đó cho bên gửi khi hết thời hạn hợp đồng, bên gửi phải trả tiền công cho bên giữ, trừ trường hợp gửi giữ không phải trả tiền công.*” Ở đây, luật không quy định rõ về hình thức của hợp đồng gửi giữ tài sản. Hình thức của hợp đồng gửi giữ tài sản được xác định theo quy định về hình thức của giao dịch dân sự tại Điều 119 Bộ luật dân sự năm 2015:

“1. Giao dịch dân sự được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc bằng hành vi cụ thể.

Giao dịch dân sự thông qua phương tiện điện tử dưới hình thức thông điệp dữ liệu theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử được coi là giao dịch bằng văn bản.

2. Trường hợp luật quy định giao dịch dân sự phải được thể hiện bằng văn bản có công chứng, chứng thực, đăng ký thì phải tuân theo quy định đó.”

Việc Q khi đến quán được nhân viên bảo vệ của quán hướng dẫn rõ ràng nơi để xe và nơi này thuộc sự quản lý của quán, đồng thời quán không có bất kỳ sự khuyến cáo nào về việc Q phải tự bảo quản trông giữ xe của mình và các khách hàng khác đến đây đều được hướng dẫn giống như vậy thì có thể coi giữa người gửi xe và quán cà phê đã tồn tại hợp đồng gửi giữ xe. Do đó, căn cứ theo khoản 2 Điều 556 Bộ luật Dân sự năm 2015, Q có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe đã mất.

Ai là người phải bồi thường? Nhân viên giữ xe hay chủ nhà hàng?

Theo quy định của pháp luật, nếu nhân viên bảo vệ quán cà phê làm mất xe thì chủ quán là bà S phải bồi thường. Cụ thể Điều 600 Bộ luật Dân sự 2015 có quy định rất rõ: *“Cá nhân, pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công, người học nghề có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật”*. Như vậy, bà S – chủ quán cà phê phải trực tiếp bồi thường cho Q, sau đó có quyền yêu cầu nhân viên giữ xe phải hoàn trả lại tiền. Quy định này giúp bảo vệ tốt nhất quyền lợi của người gửi xe, tạo điều kiện cho việc bồi thường được thực hiện nhanh chóng.

Tuy nhiên, giả sử nhà hàng có hợp đồng dịch vụ trông giữ xe với một công ty dịch vụ bảo vệ và người làm mất xe là nhân viên của công ty bảo vệ, thì công ty bảo vệ hay nhà hàng phải bồi thường? Đây là một vấn đề gây nhiều tranh cãi và quan điểm xét xử của các tòa án có sự khác nhau. Tuy nhiên, sẽ hợp lý hơn nếu nhà hàng vẫn phải bồi thường. Bởi lẽ, khách đến nhà hàng không quan tâm ai là người giữ xe mà chỉ biết rằng xe của mình được gửi tại nhà hàng,

thuộc khu vực giữ xe do nhà hàng quản lý. Họ mặc nhiên hiểu rằng người nhận giữ xe cho mình là người của nhà hàng, còn việc thuê ai trông giữ là việc riêng của nhà hàng. Do đó, nếu mất xe thì nhà hàng phải là người chịu trách nhiệm trước khách hàng, sau đó nhà hàng có quyền yêu cầu công ty bảo vệ hoàn trả.

Để tránh những điều đáng tiếc xảy ra, chúng ta cần nêu cao tinh thần cảnh giác khi gửi xe. Khi đến những nơi không giao vé giữ xe hoặc vé xe chỉ có những thông tin chung chung, trước hết khách hàng cần xác định người giữ xe cho mình có phải nhân viên của quán hay không, để phòng trường hợp kẻ gian giả mạo. Đồng thời, chủ xe cần yêu cầu người giữ xe phải ghi ký hiệu lên xe để xác nhận, ví dụ như đánh số lên xe. Trường hợp xảy ra mất xe, khách hàng có quyền yêu cầu nhà hàng phải bồi thường cho mình. Nếu nhà hàng không bồi thường thì khách hàng có quyền kiện ra tòa án có thẩm quyền để buộc nhà hàng phải bồi thường giá trị chiếc xe bị mất.

(Văn bản sử dụng: Bộ luật Dân sự năm 2015)

CÂU CHUYỆN SỐ 1

Tìm hiểu quy định pháp luật về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ

Khoảng 10h30' ngày 26/5/2018, V (21 tuổi) có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô (loại xe tải ben, trọng tải 980kg) đi từ nhà V ra đường chính. Khi ra khỏi cổng, V điều khiển xe rẽ phải để đi lên đường bê tông. Khi đó, V phát hiện thấy bà M đang lúi húi buộc bao trấu lên xe đạp ở sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình. Thấy vậy, V bấm còi báo hiệu cho bà M thì bà M đứng thẳng người lên và lùi sát về phía lòng đường để tránh đường cho V. Thấy khoảng cách chưa đủ an toàn, V định phanh gấp nhưng lại đạp nhầm chân ga nên ô tô tăng tốc độ không kịp xử lý, phần đầu xe ô tô do V điều khiển đâm thẳng vào bà M và xe đạp, khiến bà M tử vong tại chỗ. Kết luận giám định pháp y cho thấy, bà M bị tai nạn giao thông gây tổn thương; đa chấn thương, dập rách phổi, chảy tụ máu trong khoang ngực, suy hô hấp, sốc đa chấn thương không hồi phục dẫn đến chết. Đồng thời, kết luận định giá tài sản kết luận giá trị thiệt hại của chiếc xe đạp thuộc sở hữu của bà M đã qua sử dụng là 150.000 đồng.

Trong trường hợp này, V phạm tội gì?

V phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, cụ thể:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”

Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được hiểu là hành vi của người tham gia giao thông đường bộ đã không thực hiện, thực hiện không đúng các quy định pháp luật giao thông đường bộ. Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định về tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe: “Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”. Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 5 quy định về các trường hợp phải giảm tốc độ, theo đó người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn), trong đó có quy định trường hợp “*Có chướng ngại vật trên đường*”.

Hành vi của V đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bà M, đồng thời gây thiệt hại về tài sản là 150.000 đồng. Đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Do đó, hành vi của M đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, tai nạn giao thông xảy ra do lỗi thuộc về V gây nên hậu quả nghiêm trọng, đó là khiến bà M chết. Khi xét xử, Tòa án sẽ tuyên phạt V mức hình phạt căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

(Văn bản sử dụng: Bộ luật Hình sự năm 2015 (được hiểu là BLHS số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 – theo điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14))

CÂU CHUYỆN SỐ 2

Tìm hiểu quy định pháp luật về tội vận chuyển hàng cấm

Khoảng 22h30' ngày 25/01/2018, H (25 tuổi) điều khiển xe máy đi ra ngoài đường chính để đi sinh nhật một người bạn thân. Khi đi đến một ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thì H gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở vỉa hè vẫy H để hỏi về xe khách, bên cạnh người đàn ông này có 01 thùng bìa carton màu vàng. Sau khi dừng lại trò chuyện thì H được cho biết bên trong thùng carton màu vàng có 10 hộp pháo loại pháo giàn 36 quả, giá 900.000 đồng/hộp. Thấy vậy, H nảy sinh ý định mua toàn bộ số pháo này để đốt trong dịp Tết Nguyên Đán sắp tới. Hai bên đã thỏa thuận thống nhất H mua toàn bộ 10 hộp pháo với giá tổng cộng là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Sau khi thanh toán tiền mua hộp pháo cho người đàn ông trên, H bê thùng carton đựng pháo lên giá đề hàng ở giữa xe máy rồi điều khiển xe máy đi về nhà để cất hộp pháo, sau đó mới đi sinh nhật bạn như dự định ban đầu. Tuy nhiên trên đường về, H bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ 10 hộp pháo có tổng trọng lượng là 14,5 kilôgam. Ngoài ra Công an còn tạm giữ của H chiếc xe máy mà H đang điều khiển để phục vụ điều tra. Sau đó, cơ quan công an đã lấy mẫu vật chứng thu được của H và gửi đi giám định. Kết luận giám định cho thấy, mẫu vật được trưng cầu giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Trong trường hợp này, H phạm tội gì?

H phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, cụ thể: “1. Người nào vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Hàng cấm được hiểu là các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng. Pháo nổ trong trường hợp này là hàng cấm. Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ quy định về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, theo đó một trong những mặt hàng bị cấm lưu thông (kinh doanh) là các loại pháo. Vận chuyển hàng cấm được hiểu là việc đưa (di chuyển) hàng cấm từ nơi này đến nơi khác bằng bất kỳ

hình thức nào. Hành vi của H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hóa, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, hành vi của H đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi xét xử, Tòa án sẽ tuyên phạt H mức hình phạt căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015.

(Văn bản sử dụng: Bộ luật Hình sự năm 2015 (được hiểu là BLHS số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 – theo điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14))

CÂU CHUYỆN SỐ 3

Tìm hiểu quy định pháp luật về tội trộm cắp tài sản

Khoảng 8h30 giờ ngày 28/3/2018, Q (20 tuổi) đi bộ từ khu vực bến xe khách về phòng trọ. Khi đi đến nhà chị P thì nhận thấy nhà mở cửa nhưng thấy không có người. Do đó, Q đi vào gần nhà chị P và thấy trên ghế trong phòng khách có 01 túi xách màu đỏ (kích thước 20x13x3 cm, có quai đeo). Phán đoán trong túi xách có tiền nên Q đã cầm túi xách lên, sau đó giấu chiếc túi xách vào trong áo khoác đang mặc và đi ra cửa. Đúng lúc đó, chị P phát hiện và kêu lên “Thằng kia đứng lại” và hô hoán cho mọi người biết nhà mình đang bị trộm. Thấy sự việc bị bại lộ, Q chạy nhanh ra khỏi nhà chị P nhằm tẩu thoát. Nghe tiếng chị P, một số hàng xóm nhà chị P đã dùng xe máy và chạy bộ đuổi theo Q. Q chạy được 200 mét thì vớt chiếc túi đang giấu trong áo khoác của mình, một người đuổi theo nhặt lên và tiếp tục truy đuổi vây bắt được Q và giao cho cơ quan công an để phục vụ việc điều tra. Qua điều tra, cơ quan công an phát hiện trong chiếc túi xách màu đỏ có 2.100.000 đồng tiền mặt cùng các giấy tờ cá nhân khác của chị P. Đồng thời, kết luận giám định cho thấy 01 túi xách màu đỏ đã qua sử dụng của chị P có giá trị 120.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản Q chiếm đoạt của chị P là 2.220.000 đồng (Hai triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp này, Q phạm tội gì?

Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, cụ thể: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Trộm cắp tài sản được hiểu là hành vi lén lút, bí mật dịch chuyển một cách trái pháp luật tài sản của người khác thành của mình. Đặc trưng của hành vi chiếm đoạt được thực hiện một cách lén lút, bí mật. Việc lén lút, bí mật là nhằm để che giấu hành vi phạm tội để chủ sở hữu hoặc người quản lý tài sản không biết việc chiếm đoạt đó. Hành vi của Q là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp

xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, hành vi của Q đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khi xét xử, Tòa án sẽ tuyên phạt Q mức hình phạt căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015.

(Văn bản sử dụng: Bộ luật Hình sự năm 2015 (được hiểu là BLHS số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 – theo điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14))

CHINH PHỤC ĐAM MÊ

Khi tiếng còi của trọng tài vang lên báo hiệu kết thúc trận đấu giữa hai đội tuyển U23 Việt Nam và U23 Iraq trong khuôn khổ giải đấu U23 Châu Á, với chiến thắng thuộc về U23 Việt Nam, niềm vui vỡ òa trên khán đài và cả ở mọi miền Tổ quốc. Tiệc vui bắt đầu, hứa hẹn một đêm không ngủ của cổ động viên Việt Nam, trong đó, nhóm của T không ngoại lệ. Tối nay, T với mấy đứa trong nhóm lại tiếp tục hành trình chinh phục đam mê cảm giác mạnh của mình.

T năm nay 21 tuổi, sinh ra trong một gia đình khá giả, lại là con một nên bố mẹ cưng chiều hết sức. Công việc kinh doanh đã kéo bố mẹ T xa rời con, ông bà chỉ biết bù lại bằng cách cho con tiền tiêu xài, mua xe, mua nhà cho con. Đã hơn hai mươi tuổi đầu mà T chưa có công việc gì, sau mấy năm theo học ngành Quản trị, điều T đạt được chỉ là đám bạn nhà giàu ham chơi, lêu lổng. Nhiều lúc T cũng muốn được ngồi tâm sự với bố mẹ về ước mơ của mình nhưng chẳng thể thực hiện được vì lúc bố mẹ T về nhà cũng đã quá mệt mỏi sau một ngày dài làm việc. Vậy là T trượt dốc từ đó, không dừng được. T bắt đầu đua xe, ban đầu chỉ là để xả xì – trét, sau quen dần, đua xe giống như nghiện ma túy, nó đưa T đến với thế giới bay bổng, tự do, quên hết ưu phiền cuộc sống. T tuyển mộ những tay đua cùng đam mê với mình thành một nhóm, chuyên đi bão. Nhóm còn độ lại xe, đủ các mẫu mã, kiểu dáng, đèn xanh đỏ các loại, có hơn 13 xe tham gia đua. Và cứ thứ 7 hàng tuần, hoặc dịp lễ tết hay có hoạt động văn hóa thể thao đáng chú ý là nhóm của T lại lên đường. Cả nhóm hú hét âm ỉ, tay nẹt pô, chuẩn bị tinh thần. T dẫn đầu phóng nhanh như chớp, cả đoàn phi theo sau. Nhóm đua lần này hơn chục đứa mà có thằng bé nhất 16 tuổi, một vài đứa chở bạn phía sau còn lại đều mỗi người một xe, lạng lách, đánh võng trên cả đoạn đường. Mỗi lần vào cua, chúng nghiêng xe, chân chống cạ vào mặt đường tóa lửa tạo nên cảnh tượng hãi hùng. T dẫn đầu, có lúc béc đầu xe theo kiểu cho xe chạy bằng một bánh, rồi thả hai tay khi ngồi điều khiển xe, sau mỗi lần hạ cánh an toàn, chúng lại vui vẻ hò hét, náo loạn cả con phố dài. Đang phấn khích, chúng dần nghe tiếng còi mỗi lúc một gần. Cả nhóm nhao nhao: “Công an, công an, chạy đi”, như đàn ong vỡ tổ, chúng chia ra các ngã đường tẩu thoát. Đội cảnh sát hình sự phối hợp với công an giao thông và cảnh sát cơ động ra quân trấn áp, vây bắt nhóm đua xe trái phép. Một lúc sau, đã gom được gần hết đoàn đua, còn mỗi T. Nghe tiếng còi cảnh sát, T tăng ga, con xe T mới độ có thể phóng với tốc độ tên lửa, nhưng do hoảng loạn, T loạng quạng đâm vào vỉa hè,

người bị hất văng ra 3m, nằm bất tỉnh giữa đường, có vết máu loang khắp người. Cảnh sát lập tức ập đến, gọi cứu thương đưa T đi cấp cứu và báo cho người nhà, còn cả nhóm bị áp giải về trụ sở.

T và nhóm đua xe phạm tội gì?

- T21 tuổi, đủ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự. T phạm tội tổ chức đua xe trái phép và bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 77 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015: *“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 04 năm đến 10 năm:*

a) Tổ chức cho 10 xe tham gia trở lên trong cùng một lúc hoặc tổ chức 02 cuộc đua xe trở lên trong cùng một lúc;

... đ) Tháo dỡ thiết bị an toàn khỏi phương tiện đua; ...”

- Nhóm của T phạm tội đua xe trái phép và bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 78 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015:

“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: ...

(i) Tháo dỡ thiết bị an toàn khỏi phương tiện đua; ...”

Hành vi của T là hồi chuông cảnh báo các gia đình trong quan tâm, chăm sóc, định hướng nghề nghiệp cho lứa tuổi thanh thiếu niên. Các em đang trong độ tuổi trưởng thành, mong muốn khẳng định cái tôi cá nhân nên rất dễ bị kích động, xúi giục, đi vào con đường tội lỗi. Do vậy, gia đình và xã hội cần quan tâm cũng như phổ biến kiến thức pháp luật đến lứa tuổi này để các em có thể điều chỉnh hành vi phù hợp với cuộc sống, chuẩn mực xã hội, phù hợp với quy định pháp luật.

(Văn bản sử dụng: Luật Giao thông đường bộ, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được hiểu là BLHS số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 – theo điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 41/2017/QH14))

GÁNH HÀNG RONG CỦA MẸ

Đồng hồ điểm 6 giờ sáng, H ngái ngủ dụi mắt, ngồi dậy lại nằm xuống ngủ nướng, gần 6 giờ 30 phút mới dậy khỏi giường. Cuồng cuồng ăn sáng rồi đạp xe như bay đến lớp. Mỗi ngày của cô bé lớp mười hai đều bắt đầu như thế. Lúc H ngủ dậy thì bố mẹ đều đã đi làm nên hầu như chả bao giờ H ăn sáng cùng bố mẹ. Không giống như bố mẹ các bạn làm ngân hàng, chủ quán ăn hay buôn bán khác, bố mẹ H chỉ là lao động chân tay, bố đi làm công nhân xây dựng, mẹ H bán hàng rong hoa quả các thứ. Tuy nhiên, H không thấy xấu hổ vì điều đó, H thương bố mẹ vất vả nên càng quyết tâm học tập để bù đắp cho bố mẹ.

Sáng nay, như mọi ngày bà X- mẹ H lại quẩy quang gánh lên phố bán hàng. Trời nóng nực, tan chợ ở phố này bà lại gánh sang dãy phố bên cạnh, trước cổng bệnh viện, là nơi dễ bán hoa quả hơn cả. Bà vừa đến nơi, đã có 02 người khách hỏi mua cam, bà đặt gánh xuống lề đường, cân hàng cho khách. Vừa bán được mấy cân cam, bất thành linh một chiếc ô tô đẹp trật tự của công an phường chạy qua, mấy bác dân phòng trên xe nhảy xuống quát tháo, lúc này tiếng loa của đồng chí ngồi trong cabin ô tô phát ra thì mọi người nháo nhào chạy. Bà X luống cuống quang gánh trên vai, định chạy, nhưng không kịp, mấy bác dân phòng đã túm đầu quang gánh của bà X kéo lại, giật giọng:

- Đã nói bao nhiêu lần rồi, đây là nơi các bà bán hàng đấy à, không nhìn thấy biển cấm kia hả?

- Tôi xin chú, tôi vừa mới đến thôi

Chẳng nghe lời bà X trình bày, có vài đồng chí dân phòng bảo nhau: “Hốt hết lên xe, đưa về phường”. Dứt lời, cả quang gánh hoa quả của bà X đã bị dân phòng nhấc lên xe ô tô, mặc cho bà X méo máo xin xỏ. Cả chiều về nhà buồn hui, H hỏi mẹ thì được biết tình hình. H nói sẽ giúp mẹ xin lại gánh hàng.

***Bà X có vi phạm quy định pháp luật về buôn bán hàng rong không?
Công an phường tịch thu hàng hóa của bà X có đúng không?***

- Bà X đã vi phạm vào một trong các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 “*Sử dụng lòng đường, lề đường, hè phố trái phép*”. Hành vi này sẽ bị xử phạt theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định

xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (gọi tắt là Nghị định số 46/2016/NĐ-CP), mức phạt sẽ từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với cá nhân bán hàng rong hoặc bán hàng hóa nhỏ lẻ khác trên lòng đường đô thị, trên vỉa hè các tuyến phố có quy định cấm bán hàng.

- Công an phường có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi của bà Xuân theo quy định tại điểm đ, khoản 3 Điều 70 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP.

- Bên cạnh đó, tùy từng trường hợp, người có thẩm quyền có quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm nếu có hành vi vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân theo quy định tại Điều 26 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Theo khoản 3 Điều 119 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định trong trường hợp cần ngăn chặn kịp thời vi phạm hành chính, hoặc để đảm bảo việc xử lý vi phạm hành chính, người có thẩm quyền có thể tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề. Tuy nhiên, theo quy định tại Điều 81 và Điều 125 Luật Xử lý vi phạm hành chính, trường hợp tịch thu hay tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm đều phải lập biên bản. Do vậy, trường hợp công an phường không lập biên bản tịch thu tang vật phương tiện là trái quy định pháp luật.

Buôn bán hàng rong có thể nói là một nét riêng của văn hóa đô thị Việt Nam. Ở đó người ta có thể mua được những thứ tươi, ngon, rẻ mà vô cùng tiện lợi. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của kinh tế xã hội như ngày nay, buôn bán hàng rong đang ngày càng đa dạng các hình thức để phục vụ nhu cầu người dân. Do vậy, cần có quy định nghiêm ngặt của pháp luật để răn đe, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm, gây rối an ninh trật tự, mất mỹ quan thành phố.

(Văn bản sử dụng: Luật Giao thông đường bộ, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt)

TƯỞNG NHƯ VÔ HẠI

Mùa thu hoạch lúa vụ Đông Xuân đã bắt đầu mấy ngày hôm nay, bà con làng Yên Lạc bắt tay vào gặt lúa, nhà nhà người người ra đồng nô nức như trẩy hội, tiếng máy gặt, máy tuốt lúa âm ỉ trên cánh đồng. Với việc đưa máy móc vào phục vụ bà con sản xuất nông nghiệp, các hộ gia đình gặt lúa xong đã tuốt lúa ngay tại ruộng, tiện lợi, nhanh chóng. Nhà bà Minh cũng vậy, năm nay được mùa, thu hoạch khá, bà Minh đã thuê người tuốt lúa và tận dụng mặt đường giao thông của huyện để phơi rơm rạ và thóc. Sau 1 buổi sáng, đến quá trưa, số rơm thóc nhà bà Minh đã phủ kín gần hai phần ba mặt đường giao thông, dài chừng một cây số. Bà bảo, nhà chật hẹp, không có chỗ phơi phóng, lại có trẻ con nên nếu phơi ở nhà sẽ gây bụi bẩn cho bọn trẻ. Thấy phơi ở mặt đường là tiện nhất, lại được nắng được gió nên bà Minh thấy hài lòng với cách làm của mình. Để ngăn cách giữa rơm rạ và thóc, bà còn cẩn thận lấy gạch đá chắn ngang, thỉnh thoảng bà lại xới lại chỗ rơm rạ cho nhanh khô, vô tình đã che lấp mấy viên gạch đá nên không ai nhìn ra được. Anh Quân làm nghề xe ôm chở khách về làng Yên Lạc, đi qua đoạn đường nhà bà Minh phơi phóng, bỗng vấp vào số gạch đá bị vùi dưới đồng rơm rạ, không làm chủ được tay lái, xe anh Quân ngã xuống đường, người ngồi sau bị thương nhẹ.

Trách nhiệm vi phạm luật giao thông đường bộ thuộc về ai?

- Theo điểm d Khoản 2 Điều 35 Luật Giao thông đường bộ, việc phơi thóc, lúa, rơm rạ, nông sản hoặc đồ vật khác trên đường bộ là hành vi bị nghiêm cấm bởi tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn cao. Chính vì vậy, hành vi tương tự vô hại của bà Minh đã vi phạm quy định Luật giao thông đường bộ.

- Căn cứ theo điểm b Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP, hành vi phơi thóc, lúa, rơm, rạ trên đường bộ của bà Minh còn bị phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Ngoài ra, bà Minh còn phải thu dọn các vật cản, thu dọn vật liệu, đồ dùng chiếm dụng mặt đường và khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra.

(Văn bản sử dụng: Luật Giao thông đường bộ, Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt)

